

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I- KHỐI 8
NĂM HỌC 2021- 2022

MÔN NGŨ VĂN

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

1. VĂN BẢN:

1.1 Nội dung: Tìm hiểu về tác giả; văn bản (*Hoàn cảnh ra đời, thể loại, phương thức biểu đạt, tóm tắt, nội dung, nghệ thuật*) của các văn bản sau:

- a. Tôi đi học
- b. Tức nước vỡ bờ
- c. Chiếc lá cuối cùng
- d. Cô bé bán diêm
- e. Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000
- f. Ôn dịch, thuốc lá
- g. Đập đá ở Côn Lôn

1.2. Yêu cầu: Lập bảng tổng hợp. Ghi nhớ kiến thức,...

TT	Văn bản, tác giả	Hoàn cảnh ra đời	Thể loại, PTBD	Nội dung	Nghệ thuật
1					
...					

2. TIẾNG VIỆT:

2.1. Nội dung: Tìm hiểu về các kiến thức sau:

a. Từ:

- Từ tượng hình, từ tượng thanh
- Trợ từ, thán từ, tình thái từ
- Trường từ vựng

b. Các biện pháp nghệ thuật tu từ:

- Nói quá
- Nói giảm nói tránh

c. Câu và dấu câu:

- Câu ghép
- Dấu ngoặc đơn và dấu hai chấm
- Dấu ngoặc kép

2.2. Yêu cầu: Lập bảng tổng hợp. Ghi nhớ kiến thức,...

TT	Đơn vị kiến thức	Khái niệm	Ví dụ
1			
2	...		

3. PHÂN TẬP LÀM VĂN:

1. Văn thuyết minh
2. Văn nghị luận

II. HÌNH THỨC VÀ CÁC DẠNG BÀI KIỂM TRA

1. Hình thức: 100% tự luận

2. Các dạng bài kiểm tra:

- Câu hỏi nhận biết:
 - + Hoàn cảnh sáng tác văn bản, tác giả;
 - + Các phương thức biểu đạt, thể loại, biện pháp tu từ, ... trong văn bản.
- Câu hỏi thông hiểu:
 - + Nội dung chính của văn bản hay một câu, một đoạn trong văn bản.
 - + Tác dụng của các yếu tố nghệ thuật trong văn bản hay một câu, một đoạn trong văn bản.
- Câu hỏi vận dụng: viết đoạn văn, trong đoạn văn có từ một đến hai yêu cầu kiến thức tiếng Việt (về câu, từ,)
- Câu hỏi vận dụng cao: viết đoạn văn (bài văn) nghị luận xã hội bày tỏ quan điểm thái độ hoặc liên hệ thực tế đời sống (liên hệ hiện tượng nào và đưa ra giải pháp).

III. LUYỆN TẬP

Bài 1. Viết một bài văn ngắn (khoảng 1 trang giấy) bàn về những tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe và đời sống con người.

Bài 2. Cho đoạn trích sau:

... "Một mùi hương lạ xông lên trong lớp. Trông hình gì treo trên tường tôi cũng thấy lạ và hay hay. Tôi nhìn bàn ghế chỗ tôi ngồi rất cẩn thận rồi tự nhiên lăm nhận là vật riêng mình. Tôi nhìn người bạn tí hon ngồi bên tôi, một người bạn tôi chưa hề quen biết, nhưng trong lòng tôi vẫn không cảm thấy sự xa lạ chút nào. Sự quyến luyến tự nhiên và bất ngờ quá đến tôi cũng không dám tin có thật." ...

(SGK Ngữ văn 8, tập 1- Trang 57, trang 8).

Câu 1: Đoạn văn được trích từ văn bản nào, của ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác?

Câu 2: Xác định một câu ghép trong đoạn trích và phân tích cấu tạo. Chỉ ra mối quan hệ ý nghĩa giữa các vế câu trong câu ghép đó.

Câu 3: Viết một đoạn văn TPH khoảng 10 câu nêu suy nghĩ của em về tâm trạng của nhân vật “tôi” trong buổi tựu trường đầu tiên, trong đoạn có sử dụng một trợ từ và một câu ghép (gạch chân và chỉ rõ)

Bài 3. Trong bài thơ “Đập đá ở Côn Lôn” của Phan Châu Trinh có hai câu thơ sau:

*“Tháng ngày bao quản thân sành sỏi,
Mưa nắng càng bền dạ sắt son.”*

(SGK Ngữ văn 8, tập 1- Trang 57, trang 149).

Câu 1: Em hãy giải thích ý nghĩa cụm từ “Thân sành sỏi” và “Dạ sắt son”

Câu 2: Bằng một đoạn văn diễn dịch khoảng 10 – 12 câu có sử dụng dấu ngoặc đơn, em hãy giới thiệu về bài thơ “Đập đá ở Côn Lôn” của tác giả Phan Châu Trinh.

MÔN TIẾNG ANH

A. VOCABULARY & GRAMMAR:

I. Vocabulary: *from unit 1 to unit 6*

II. Grammar: *(Unit 1 to Unit 6)*

- Tenses of verbs: *present simple, future simple, past simple and present perfect tenses, past progressive* (use, form, signal words)
- Question words: *What, Where, When, Why, How often, How much, How many, How far*
- *Verbs of liking/ disliking*
- Compound sentence: *and, but, so, or, however, therefore*
- Complex sentence: *While, when, because, although, if....*
- Articles: *a, an, the*
- Comparative with Adj, adv
- *Modal verbs: should, shouldn't, have to, must...*

B. KINDS OF EXERCISES:

- Pronunciation and stress
- Choose the best answer
- Rewrite the sentences
- Read a passage then choose the best answer

C. PRACTICE

I. Find the word which has different sound in the part underlined.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|----------------------|
| 1. A. <u>wanted</u> | B. <u>worshipped</u> | C. <u>needed</u> | D. <u>expected</u> |
| 2. A. <u>beds</u> | B. <u>dogs</u> | C. <u>porters</u> | D. <u>books</u> |
| 3. A. <u>wanted</u> | B. <u>respected</u> | C. <u>played</u> | D. <u>celebrated</u> |
| 4. A. <u>celebrated</u> | B. <u>commemorated</u> | C. <u>worshipped</u> | D. <u>decided</u> |
| 5. A. <u>community</u> | B. <u>computer</u> | C. <u>museum</u> | D. <u>customs</u> |

- | | | | |
|-----------------|----------------------|--------------|----------------|
| 6. A. effort | B. <u>compliment</u> | C. dissolve | D. minority |
| 7. A. festival | B. reject | C. senior | D. secret |
| 8. A. arguments | B. books | C. elephants | D. televisions |
| 9. A. promise | B. problem | C. proceed | D. products |
| 10. A. imagined | B. installed | C. discussed | D. involved |

II. Choose the word which has a different stress pattern from the others.

- | | | | |
|--------------------|----------------|-------------------|------------------|
| 1. A. protection | B. variety | C. industrial | D. nation |
| 2. A. attention | B. effective | C. children | D. approach |
| 3. A. cattle | B. collect | C. generous | D. grassland |
| 4. A. nomad | B. paddy | C. robot | D. disturb |
| 5. A. reputation | B. difficult | C. possible | D. excellent |
| 6. A. musician | B. librarian | C. commemoration | D. magician |
| 7. A. tradition | B. procession | C. attention | D. carnival |
| 8. A. alternate | B. entertain | C. symbolize | D. cultivate |
| 9. A. malnutrition | B. Prohibition | C. Recommendation | D. superstitious |
| 10. A. statue | B. important | C. devote | D. begin |

III. Choose the best answer.

- My dad doesn't mind _____ my mom from work every day.
A. pick up B. picked up C. picking up D. picks up
- Among the _____, the Tay people have the largest population.
A. groups B. cultures C. ethnic minorities D. ethnic
- Viet Nam is _____ multicultural country with 54 ethnic groups.
A. a B. an C. the D. A and B
- Tet is an occasion for family _____ in Viet Nam.
A. visiting B. meeting C. reunions D. seeing
- Saint Giong was unable to talk, smile, or walk _____ he was three years old.
A. If B. because C. while D. even though
- We do not have many carnivals in Viet Nam; _____, we have many tradition festivals.
A. nevertheless B. while C. although D. because
- At school, the teacher and students _____ follow the rules.
A. has to B. have to C. need to D. haven't to
- The US is a _____ country with over 80 ethnic groups.
A. multi-cultural B. bi-lingual C. rich D. ethnic
- While I _____ the performance, I met one of my old friends.
A. watched B. was watching C. watch D. am watching
- You should buy the blue sweater. It suits you _____ than the red one.
A. good B. well C. better D. the best
- It's a rule, so everyone _____ strictly follow it.
A. doesn't have to B. shouldn't C. has to D. should

12. I detest _____ so early in the morning.
A. get up B. getting up C. gets up D. to get up
13. Lang Lieu couldn't buy any special food _____ he was very poor.
A. although B. when C. while D. because
14. The girl was crying when a fairy _____
A. appears B. was appearing C. appeared D. is appearing
15. At school, the teacher and students _____ follow the rules.
A. has to B. have to C. need to D. haven't to
16. _____ you study harder, you won't be able to pass the examination.
A. Unless B. Because C. If D. without
17. He _____ cross the street when the traffic light is green for pedestrians.
A. should B. shouldn't C. ought D. oughtn't
18. You _____ use your mobile phone on the plane.
A. must B. mustn't C. don't have to D. have to
19. An activity that we do for pleasure when we are not working.
A. hobby B. leisure C. relax D. interest
20. Our family's customs and traditions make us feel a sense of _____.
A. humor B. loving C. belonging D. unique

IV. Give the correct form of the following words:

- When I came, the whole family (have) _____ dinner around a big dining table.
- Children should (take) _____ things from adults with both hands.
- The girl (cry) _____ when a fairy appeared.
- They (learn) _____ English at the moment.
- We (go) _____ to Hung King Festival since last Sunday.
- Peter (play) _____ football yesterday.
- John dislikes (work) _____ in front of a computer all day.
- I'd like (visit) _____ the Viet Nam Museum of Ethnology this weekend.
- I'd rather (make) _____ crafts than listen to music.
- Minh loves (help) _____ her parents with DIY projects.

V. Find ONE mistake in each of the following sentences and correct it.

- Vietnam is an multicultural country with 54 ethnic groups.
A B C D
- We speak English fluent now than last year.
A B C D
- We broke with tradition by make sponge cakes for the Mid-Autumn Festival
A B C
instead of moon cakes.
D

4. You has to take off your hats when you go to the pagoda.
A B C D
5. I don't like this performance although it's too boring
A B C D
6. I was play football when she called me.
A B C D
7. Was you study Maths at 5 pm yesterday ?
A B C D
8. In Australia, you mustn't to comment on a person's accent.
A B C D
9. In my family, children has to get permission before leaving the dining table.
A B C D
10. When I come, the whole family are having dinner around a big dining table.
A B C D

VI. Read the passage and answer the questions.

MY VILLAGE

I live in a village by Mekong River. Every day, like most of my friends, I walk to school. It is three kilometers away. After class, I often help my mother to collect water from the river and feed the chickens. At the weekend, the villagers often gather at the community hall where there is a TV. The adults watch TV, but more often they talk about their farm work and exchange news. The children run around, playing games and shouting merrily. Laughter is heard everywhere. My father sometimes takes me to the market town nearby where he sells our home products like vegetables, fruits, eggs... He then buys me an ice cream and lets me take a ride on the electric train in the town square. I love those trips. On starry nights, we children lie on the grass, looking at the sky and daring each other to find the Milky Way. We dream of far away places.

1. What does he often do after class?
2. Does the boy like riding on the electric train in the town square?
3. What do the children do on starry nights?
4. Do you like to live in the countryside or in the city? Why?

VII. Read the passage and choose the best option A,B,C,D to complete it.

The Rice- cooking(1) _____ was held in communal house yard about one kilometer a way from a (2) _____. There were three(3) _____ : water fetching, fire- making and rice-cooking. The festival(4) _____ one day. In the water- fetching (5) _____, one person from each team had to run to the river to get the water. In the fire-making contest, two team members had to make fire in the traditional way. They tried to rub pieces of bamboo together to make the fire. Six people from each team participated in the Rice- cooking Festival. They had to separate the rice from the husk and then cook the rice.

- | | | | |
|----------------|-------------|--------------|-----------------|
| 1. A. holiday | B. contest | C. festival | D. competition |
| 2. A. mountain | B. city | C. house | D. river |
| 3. A. holidays | B. contests | C. festivals | D. competitions |
| 4. A. takes | B. took | C. taking | D. take |
| 5. A. contest | B. contests | C. test | D. tests |

VIII. Complete each sentence so that it has a similar meaning as the sentence above, using the word given.

*** Complete each sentence so that it has the same meaning as the first one .**

- Cats cannot swim as well as dogs. (better)
→ Dogs can
- Minh really loves to hang out with friends. (enjoy)
→ Minh really enjoys
- He uses all his free time to look after his garden
→ He spends
- Would you please change this T-shirt for me?
→ Do you mind
- I love listening to music.
→ I fancy

*** Use the suggested words and phrases to make meaningful sentences.**

- We/ have/ dinner/ when/ telephone/ ring.
- We/ spend/ two/ hour/ repair/ windows/ yesterday.
- He/ detest/ join/ social activities/ because/ he/ be/ introvert.
- Hoa ethnic group / have/ the / colourful clothing.
- My mother / like / watch / folk music / news / VTV1 channel.

*** Combine each pair of sentences to make one sentence, using the words given in brackets.**

- Lang Lieu couldn't buy any special food . He was very poor. (BECAUSE)
- During Tet, Vietnamese people buy all kinds of sweets. They make Chung cakes as well. (AND)
- We don't celebrate the festival. It costs too much money. (IF)
- The tortoise was running. The hare was sleeping. (WHILE)
- The girl worked hard. Her stepmother wasn't happy. (ALTHOUGH)

*** Write questions for the underlined parts in the following sentences:**

- Hoa went to school late this morning because her bike broke down
- I have to tidy the living room everyday
- She'll be home after dinner
- Lan used to live on the farm when she was young
- My mother gave me a new bike on my 14th birthday

$$-1(r+3) - (x-2)(x-5) = -4$$

$$-x-3y^2-y$$

$$c) x^2+4x-2y'-4y+y^2$$

$$f) x^2+y^2$$

I. PHẠM VI ÔN TẬP

Nội dung 1: Châu Á thế kỉ XVIII- đầu thế kỉ XX

- + Ấn Độ thế kỉ XVIII- đầu thế kỉ XX
- + Trung Quốc cuối thế kỉ XIX -đầu thế kỉ XX
- + Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX
- + Nhật Bản giữa thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX

Nội dung 2: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)

Nội dung 3: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Liên Xô (1921-1941)

II. NỘI DUNG ÔN TẬP

Nội dung 1: Châu Á thế kỉ XVIII- đầu thế kỉ XX

- Vì sao châu Á trở thành đối tượng xâm lược của các nước tư bản phương Tây?
- Chính sách thống trị của tư bản phương Tây đối với các nước thuộc địa ở châu Á
- Vì sao Thái Lan, Nhật Bản không bị biến thành thuộc địa?
- Cuộc đấu tranh của nhân dân Ấn Độ, Trung Quốc, Đông Nam Á. Kết quả và ý nghĩa.
- Nội dung cuộc Duy Tân Minh Trị ở Nhật Bản
- Nội dung chủ nghĩa Tam Dân của Tôn Trung Sơn
- Vì sao nói: cuộc cách mạng Tân hợi (Trung Quốc) và cuộc Duy Tân Minh Trị ở Nhật Bản đều là các cuộc CMTS không triệt để

Nội dung 2: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)

- Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh
- Quy mô của cuộc chiến tranh
- Kết cục của chiến tranh
- Tính chất cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)

Nội dung 3: Cách mạng tháng 10 Nga năm 1917 và công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô (1921-1941)

- Vì sao nước Nga năm 1917 có hai cuộc cách mạng?
- So sánh cách mạng tháng Hai và cách mạng tháng Mười năm 1917

theo bảng sau

Nội dung	Cách mạng tháng Hai	Cách mạng tháng Mười
Lãnh đạo		
Động lực		
Nhiệm vụ		

Kết quả		
Tính chất		

- Ý nghĩa của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917?
 - Nội dung chủ yếu của chính sách kinh tế mới (3/1921) do Lê-nin đề xướng.
 - Thành tựu mà Liên Xô đạt được trong thời kì đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội (1925-1941)
-

MÔN ĐỊA LÍ

I. PHẠM VI ÔN TẬP

1. Khu vực Tây Nam Á
2. Khu vực Nam Á
3. Khu vực Đông Á
4. Khu vực Đông Nam Á

II. NỘI DUNG ÔN TẬP

Câu 1:

- a. Trình bày vị trí địa lí và ý nghĩa vị trí địa lí của khu vực Tây Nam Á ?
- b. Nêu đặc điểm tự nhiên (địa hình, khí hậu, sông ngòi) và đặc điểm tài nguyên khoáng sản của khu vực Tây Nam Á ?

ĐỊA HÌNH	KHÍ HẬU	SÔNG NGÒI	KHOÁNG SẢN

Câu 2: Trình bày đặc điểm tự nhiên (địa hình, khí hậu, sông ngòi, cảnh quan) khu vực Nam Á?

Câu 3. Giải thích nguyên nhân dẫn đến sự phân bố mưa không đều ở khu vực Nam Á?

Câu 4. Hãy giải thích tại sao khu vực Nam Á lại có sự phân bố dân cư không đều?

Câu 5. Trình bày vị trí địa lí và phạm vi khu vực Đông Á?

Câu 6: Nêu sự khác nhau về địa hình phần đất liền và hải đảo khu vực Đông Á?

Câu 7: Trình bày đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Nam Á?

.....

MÔN GD CD

I. Phạm vi ôn tập: Học sinh ôn tập các bài sau:

Bài 6. Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh

Bài 8. Góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư

Bài 9. Tự lập

Chủ đề: Công dân với kỉ cương, pháp luật nước CH XHCN Việt Nam (bài 5 và bài 21)

II. Nội dung ôn tập

Bài	Khái niệm	Biểu hiện	Ý nghĩa	Cách rèn luyện
Pháp luật và kỷ luật				
Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh				
Góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư				
Tự lập				

MÔN ÂM NHẠC

- Ôn tập bài hát:
 - + Tuổi hồng.
 - + Hồ ba lí.
- Ôn tập TĐN số 3,4.

MÔN MĨ THUẬT
Chủ đề 6: Hội hoa xuân

1. Vẽ tranh tĩnh vật lọ hoa và quả.
2. Tạo dáng và trang trí chậu cảnh/lọ hoa.

MÔN THỂ DỤC

- Ôn đá cầu
- Ôn chạy bền

Ghi chú: Các con làm đề cương ôn tập theo sự hướng dẫn của các thầy cô. Sau đó các thầy cô chấm, chữa. Các con ôn tập kĩ các nội dung đã được ôn tập. Chúc các con làm bài kiểm tra cuối kì I thật tốt và sẵn sàng tâm thế bước vào học kì II năm học 2021 – 2022, chiến thắng mọi khó khăn do dịch bệnh Covid 19 gây ra.



Nguyễn Thị Bích Hồng

Tổ trưởng tổ KHXH

Đào Thị Khanh

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I- KHỐI 8
NĂM HỌC 2021-2022

MÔN TOÁN

A/ LÝ THUYẾT:

I. ĐẠI SỐ

- 1/ Quy tắc nhân đơn thức với đa thức; Đa thức với đa thức; Chia đa thức cho đơn thức; Chia đa thức cho đa thức.
- 2/ Các hằng đẳng thức đáng nhớ; Phân tích đa thức thành nhân tử.
- 3/ Định nghĩa phân thức đại số; Định nghĩa hai phân thức bằng nhau; Tính chất cơ bản của phân thức đại số.
- 4/ Quy tắc rút gọn phân thức đại số; Quy tắc quy đồng phân thức đại số
- 5/ Các phép tính: cộng, trừ, nhân, chia phân thức đại số
- 6/ Biến đổi các biểu thức hữu tỉ; Giá trị của phân thức đại số.

II. HÌNH HỌC

- 1/ Tứ giác; Định lý tổng các góc của một tứ giác.
- 2/ Định nghĩa, tính chất, dấu hiệu nhận biết của: hình thang, hình thang cân, hình bình hành, hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông.
- 3/ Định nghĩa, tính chất đường trung bình của tam giác, của hình thang.
- 4/ Tính chất đường trung tuyến ứng với cạnh huyền của tam giác vuông
- 5/ Diện tích các hình chữ nhật, hình vuông, tam giác.

B/ BÀI TẬP THAM KHẢO

1. ĐẠI SỐ

Dạng 1: Nhân, chia đa thức

Bài 1. Tính

a) $(-10x) \cdot (3x^2 - 2x + 4)$

b) $(x - 2)(x^2 + 3x - 4)$

c) $(2x - 1)(x - 5)(x - 5)$

d) $(x + 3)(x^2 + 3x - 5)$

Bài 2. Phân tích đa thức thành nhân tử:

a) $3x^3 + 12x^2 + 12x$

b) $4x^2 + 4x - 9y^2 + 1$

c) $x^2 + 4x - 2xy - 4y + y^2$

d) $x^3 - 4x^2 - 8x + 8$

e) $3x^2 - x - 3y^2 - y$

f) $x^2 + 2x - 15$

Bài 3. Tìm x thỏa mãn:

a) $(x + 2)(x + 3) - (x - 2)(x - 5) = -4$

b) $(x + 1)(x^2 - x + 1) - x(x - 3)(x + 3) = 8$

c) $4x^2(x-2) - x + 2 = 0$

d) $(3x+1)^2 - 4(x-1)^2 = 0$

e) $4x^2 - 9 = (3x+1)(2x-3)$

f) $(x^2+2)(x-4) - (x+2)^3 = -16$

g) $7x^3 + 3x^2 - 3x + 1 = 0$

h) $x^3 + 3x^2 + 3x + 28 = 0$

Bài 4. Thực hiện phép chia

a) $(x^3 - 3x^2 + x - 3) : (x - 3)$

b) $(3x^3 - 4x^2 + 5x + 6) : (x^2 - 2x + 3)$

c) $(2x^3 - 5x^2 + 6x - 15) : (2x - 5)$

d) $(2x^3 - 7x^2 + 9x - 10) : (2x - 5)$

Bài 5. a) Thực hiện phép chia $A = x^3 - x^2 + 3x - 2a + 2$ cho $B = x - 2$ và tìm a để A chia hết cho B b) Thực hiện phép chia $A = x^3 + 3x^2 - ax + b$ cho $B = x^2 - 2$ và tìm a, b để A chia hết cho B c) Tìm $x \in \mathbb{Z}$ để giá trị của đa thức $M = 3x^3 + 4x^2 - 7x + 5$ chia hết cho giá trị của đa thức $N = x - 3$.**Bài 6.** Chứng minh rằng

a) $x^2 - x + 1 > 0$ với mọi x

b) $-x^2 + 4x - 5 < 0$ với mọi x

Dạng 2: Cộng, trừ, nhân, chia phân thức**Bài 7.** Thực hiện các phép tính sau

a) $\frac{1}{1-x} + \frac{2x}{x^2-1}$

b) $\frac{3}{2x+6} - \frac{x-6}{2x^2+6x}$

c) $\frac{1-4x^2}{x^2+4x} : \frac{2-4x}{3x}$

d) $\frac{x+y}{y-x} : \frac{x^2+xy}{3x^2-3y^2}$

e) $\frac{2a^3-2b^3}{3a+3b} \cdot \frac{6a+6b}{a^2+ab+b^2}$

f) $\frac{x+3}{x} - \frac{x}{x-3} + \frac{9}{x^2-3x}$

g) $\left(\frac{9}{x^3-9x} + \frac{1}{x+3}\right) : \left(\frac{x-3}{x^2+3x} - \frac{x}{3x+9}\right)$

h) $\left(\frac{x}{x-1} - \frac{3x-1}{x^2-1}\right) : \left(\frac{x+1}{x} - \frac{4x+1}{x^2+x}\right)$

Dạng 3: Toán tổng hợp**Bài 8.** Cho phân thức $A = \frac{x^2 - 8x + 16}{x^2 - 5x}$

a) Tìm ĐKXĐ của biểu thức

b) Tìm x để giá trị của phân thức bằng 2c) Tìm x nguyên để phân thức có giá trị nguyên**Bài 9.** Cho biểu thức $A = \frac{x^2+2x}{2x+10} + \frac{x-5}{x} - \frac{5x-50}{2x(x+5)}$ a) Rút gọn biểu thức A b) Tìm x để: i) $A = 1$ ii) $A = -3$ c) Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $P = 2(x+2) \cdot A$

Bài 10. Cho hai biểu thức:

$$A = \frac{x+1}{x+3} \text{ và } B = \frac{3}{x-3} - \frac{6x}{9-x^2} + \frac{x}{x+3}$$

- Tính giá trị của biểu thức A khi $x = 5$
- Rút gọn biểu thức B
- Biết $P = A.B$, tìm các số tự nhiên x để $P \in \mathbb{Z}$

Bài 11. Cho biểu thức $M = \frac{x}{x+3} + \frac{2x}{x-3} - \frac{9-3x^2}{9-x^2}$

- Rút gọn biểu thức M
- Tìm x để: i) $M > 0$ ii) $M < 0$
- Tính giá trị của M khi x thỏa mãn $|2x+1| = 5$
- Tìm $x \in \mathbb{Z}$ để M nhận giá trị nguyên
- Tìm giá trị lớn nhất của $N = M \cdot \frac{x-3}{x^2-2x+3}$

Bài 12. Cho biểu thức $P = \frac{2x-9}{x^2-5x+6} - \frac{x+3}{x-2} - \frac{2x+1}{3-x}$

- Rút gọn biểu thức P
- Tìm x để: i) $P = -\frac{1}{2}$ ii) $P < 1$
- Tính P khi x thỏa mãn $x^2 - 4 = 0$
- Tìm $x \in \mathbb{Z}$ để P nhận giá trị nguyên dương

Dạng 4: Các dạng toán nâng cao (dành cho HS khá – giỏi)

Bài 13. Chứng minh rằng:

- $a^2(a+1) + 2a(a+1)$ chia hết cho 6 với $a \in \mathbb{Z}$
- $a(2a-3) - 2a(a+1)$ chia hết cho 5 với $a \in \mathbb{Z}$
- $x^2 + 2x + 2 > 0$ với $x \in \mathbb{Z}$

Bài 14. Tìm GTLN của:

$$A = x^2 - 6x + 11 \quad B = \frac{1}{x^2 + x + 1} \quad C = \frac{100}{25x^2 - 20x + 14} \quad D = \frac{4-x^2}{x^2+1}$$

Bài 15. Tìm GTNN của:

$$A = 4x - x^2 + 3 \quad B = (x-1)(2-x) + 12 \quad C = \frac{1}{-x^2 + 2x - 5} \quad D = \frac{x^2 - 4x + 4}{x^2 - 4x + 5}$$

Bài 16. Tìm GTNN của $A = |5x+7| + 2017$ $B = |3x-6| + |3x-201|$

2. HÌNH HỌC

Bài 1. Cho ΔABC vuông tại A, đường trung tuyến AM. Gọi H là điểm đối xứng với M qua AB, E là giao điểm của MH và AB. Gọi K là điểm đối xứng với M qua AC, F là giao điểm của MK và AC.

a) Xác định dạng của tứ giác AEMF, AMBH, AMCK

b) Chứng minh rằng H đối xứng với K qua A

c*) $\triangle ABC$ có thêm điều kiện gì thì AEMF là hình vuông? (dành cho HS khá – giỏi)

Bài 2. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A, đường trung tuyến AM. Gọi D là trung điểm của AB, E là điểm đối xứng với M qua D.

a) Chứng minh rằng điểm E đối xứng với M qua AB

b) Các tứ giác AEMC, AEBM là hình gì? Vì sao?

c) Cho $BC = 4\text{cm}$, tính chu vi tứ giác AEBM

Bài 3. Cho $\triangle ABC$ vuông ở C. Gọi M, N lần lượt là trung điểm của các cạnh BC và AB. Gọi P là điểm đối xứng của M qua N.

a) C/m: Tứ giác MBPA là hình bình hành

b) C/m: tứ giác PACM là hình chữ nhật

c) Đường thẳng CN cắt PB ở Q. Chứng minh $BQ = 2PQ$

d*) $\triangle ABC$ cần có thêm điều kiện gì thì hình chữ nhật PACM là hình vuông?
(dành cho HS khá – giỏi)

Bài 4. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A ($AB < AC$), trung tuyến AM, đường cao AH. Trên tia đối của tia MA lấy điểm D sao cho $MD = MA$.

a) Tứ giác ABDC là hình gì? Vì sao?

b) Gọi I là điểm đối xứng của A qua BC. Chứng minh $BC \parallel ID$

c) Chứng minh tứ giác BIDC là hình thang cân

d*) Vẽ $HE \perp AB$ tại E, $HF \perp AC$ tại F. Chứng minh $AM \perp EF$

(dành cho HS khá – giỏi)

Bài 5. Cho $\triangle ABC$ có 3 góc nhọn $AB < AC$. Các đường cao BE, CF cắt nhau tại H. Gọi M là trung điểm của BC. K là điểm đối xứng với H qua M.

a) Chứng minh: Tứ giác BHCK là hình bình hành

b) Chứng minh: $BK \perp AB$ và $CK \perp AC$

c) Gọi I là điểm đối xứng với H qua BC. Chứng minh: Tứ giác BIKC là hình thang cân.

d*) BK cắt HI tại G. Tam giác ABC phải có thêm điều kiện gì để tứ giác GHCK là hình thang cân. (dành cho HS khá – giỏi)

Bài 6. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A ($AB < AC$). Gọi D là trung điểm của AC. Vẽ điểm E đối xứng với điểm B qua D.

a) Chứng minh: Tứ giác ABCE là hình bình hành

b) Gọi M là điểm đối xứng với B qua A. Tứ giác AMEC là hình gì? Vì sao?

c) Kéo dài MD cắt BC tại I. Vẽ đường thẳng qua A song song với MD cắt BC ở K. Chứng minh: $KC = 2BK$

d*) Cho AC = 8cm, BC = 10cm. Tính diện tích của tứ giác MECB (dành cho HS khá – giỏi)

.....

MÔN TIN NGHỀ

Câu 1: Văn bản, số, hình ảnh, âm thanh, phim trong máy tính được gọi chung là gì?

Câu 2: Thông tin là gì?

Câu 3: Mô hình quá trình xử lý thông tin là

Câu 4: Các dạng thông tin cơ bản là gì?

Câu 5: Hình bên cho biết thông tin gì về thời tiết:

Câu 6: Đổi đơn vị thông tin:

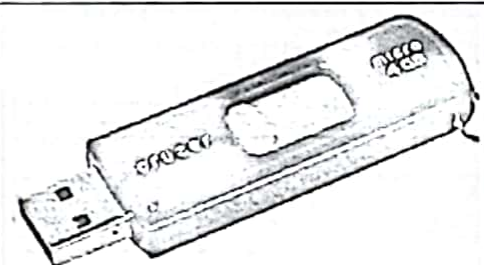
a) 18MB=.....KB b) 20GB=.....KB



Câu 7: Một thẻ nhớ 6GB chứa được khoảng bao nhiêu bản nhạc? Biết rằng mỗi bản nhạc có dung lượng khoảng 2MB.

Câu 8:

Dung lượng của USB hình bên là bao nhiêu?



Câu 9: Cho hình sau: các tệp ở hình sau có dung lượng là bao nhiêu?

15 câu TN.docx	25-Oct-21 4:31 PM	Microsoft Word D...	250 KB
ĐA-đề cương KTGK1-KHTN 6-21-22.docx	25-Oct-21 4:30 PM	Microsoft Word D...	258 KB
ĐA-đề cương KTGK1-KHTN6.docx	25-Oct-21 4:39 PM	Microsoft Word D...	252 KB
đề cương GK1-KHTN6-21-22.docx	25-Oct-21 4:33 PM	Microsoft Word D...	253 KB

Câu 10: Dữ liệu trong máy tính được mã hóa thành dãy bit. Vì sao?

Câu 11: Phần cứng của máy tính là gì? Phần mềm của máy tính là gì?

Câu 12: Kể tên các tài nguyên của máy tính

Câu 13: Cấu trúc chung của máy tính điện tử gồm những gì?

Câu 14: Bộ xử lý trung tâm (CPU) thực hiện các chức năng gì?

Câu 15: Các bước tạo thư mục mới, đổi tên thư mục, sao chép thư mục.

Câu 16: Bạn Minh đã thực hiện thao tác: chọn thư mục lop8A\ nhấn phím Delete.

Sau thao tác này thư mục lop8A đã bị xóa khỏi máy tính chưa? Vì sao?

Câu 17: Trong các tệp tin sau đây, tệp tin nào không hợp lệ vì sao?

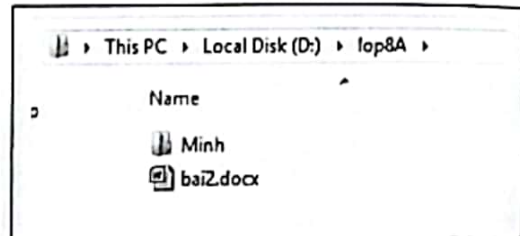
A. khoi\lop8A1.doc

B. bai2.doc

C. thcs:lop8A2.xls

D. bai1*.doc

Câu 19: Quan sát hình bên.
Đường dẫn đến tệp bai2.docx là.....

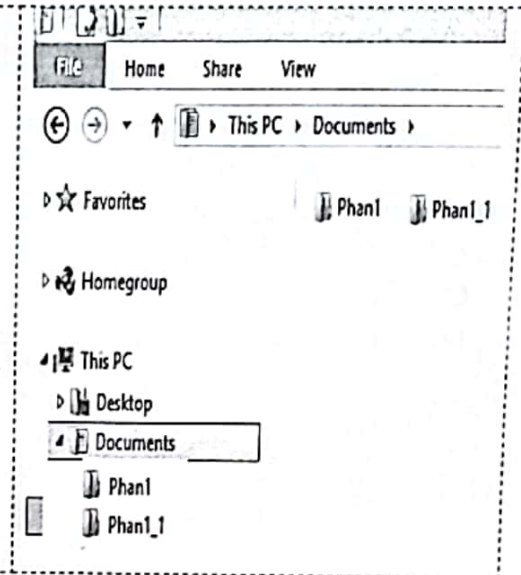


Câu 20

- Vẽ sơ đồ cấu trúc tổng quát của máy tính.
- Kể tên các thiết bị vào, các thiết bị ra của máy tính mà em biết.
-

Câu 21. Quan sát hình bên và nêu các thao tác để thực hiện mỗi việc dưới đây:

- Tạo một thư mục mới với tên **Tailieuhoc_Tin** trong Documents
- Đổi tên thư mục **Phan1** thành thư mục **Tailieu_thamkhao**
- Sau khi thực hiện câu b, nếu đổi tên thư mục **Phan1_1** thành **TAILIEU_THAMKHAO** thì hệ điều hành sẽ đưa ra thông báo gì?



Câu 22

- Em hãy cho biết quy tắc đặt tên tệp tin trong hệ điều hành Windows.
- Các tệp tin nào sau đây không hợp lệ?

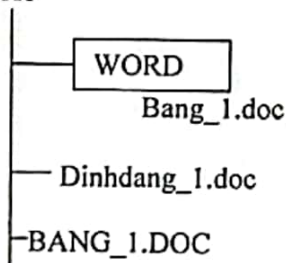
Baitap*.pas Gptb2.pas Ng20/11.doc Uscln.pas Ngoisao<3.doc

Câu 23:

- Phần mềm ứng dụng là gì?
- Kể tên hai phần mềm ứng dụng mà em biết. Nêu tác dụng của mỗi phần mềm đó.

Câu 24

D:/K8



- Nêu các bước để sao chép tệp tin **Dinh dang_1.doc** vào thư mục **WORD**
- Nếu thực hiện sao chép tệp tin **BANG_1.DOC** vào thư mục **WORD** thì hệ điều hành sẽ đưa ra thông báo gì?

Câu 25

- a) Hệ điều hành là gì?
- b) Cho biết những nhiệm vụ chính của hệ điều hành với máy tính.

Câu 26

- a) Tập tin là gì?
- b) Trong 7 tập tin sau đây, tập tin nào không hợp lệ? Giải thích vì sao?

Sachgk.doc D:\game SachGK.exe 19/2_Minh_9A1.xls

Cau ?* SACHGK.bmp Bai lam:

.....

MÔN VẬT LÝ

Câu 1: Một đoàn mô tô chuyển động cùng chiều, cùng vận tốc đi ngang qua một ô tô đỗ bên đường. Ý kiến nhận xét nào sau đây là đúng?

- A) Các mô tô chuyển động đối với nhau.
- B) Các mô tô đứng yên đối với ô tô.
- C) Các mô tô đứng yên đối với nhau.
- D) Các mô tô và ô tô cùng chuyển động với mặt đường.

Câu 2: Một đoàn tàu trong thời gian 1,5 h đi được quãng đường dài 50 km. Tính vận tốc v của tàu km/h.?

Câu 3: Một ca nô chạy xuôi dòng trên đoạn sông dài 30 km. Vận tốc của ca nô khi nước không chảy là 18km/h, vận tốc của dòng nước chảy là 4km/h. Tính thời gian t ca nô đi hết đoạn sông đó?

Câu 4: Một ca nô chạy xuôi dòng trên đoạn sông dài 40 km. Vận tốc của ca nô khi nước không chảy là 20km/h, vận tốc của dòng nước chảy là 5km/h. Tính thời gian t ca nô đi hết đoạn sông đó?

Câu 5: Một vật chuyển động trên đoạn đường AB dài 40m. Trong nửa đoạn đường đầu tiên nó đi với vận tốc $v_1=8\text{m/s}$, trong nửa đoạn đường sau nó đi với vận tốc $v_2=6\text{m/s}$. Tính thời gian t vật chuyển động hết quãng đường AB?

Câu 6: Một vật chuyển động trên đoạn đường AB dài 60m. Trong nửa đoạn đường đầu tiên nó đi với vận tốc $v_1=5\text{m/s}$, trong nửa đoạn đường sau nó đi với vận tốc $v_2=6\text{m/s}$. Tính thời gian t vật chuyển động hết quãng đường AB?

Câu 7: Hai xe cùng xuất phát từ hai địa điểm A và B cách nhau 90 km, chúng chuyển động thẳng đều và cùng chiều từ A đến B. Xe thứ nhất khởi hành từ A với vận tốc là 40km/h, xe thứ hai từ B với vận tốc 36km/h. Tìm khoảng cách S giữa hai xe sau 1h15 phút kể từ lúc xuất phát.

Câu 8: Hai xe cùng xuất phát từ hai địa điểm A và B cách nhau 50 km, chúng chuyển động thẳng đều và cùng chiều từ A đến B. Xe thứ nhất khởi hành từ A với vận tốc là 40km/h, xe thứ hai từ B với vận tốc 36km/h. Tìm khoảng cách S giữa hai xe sau 35 phút kể từ lúc xuất phát.

Câu 9: Một vật xuất phát từ A chuyển động đều về B cách A 800m với vận tốc 13m/s. Cùng lúc đó, một vật khác chuyển động đều từ B về A. Sau 40 giây hai vật gặp nhau. Tính vận tốc v_2 của vật thứ hai?

Câu 10: Một vật xuất phát từ A chuyển động đều về B cách A 400m với vận tốc 13m/s. Cùng lúc đó, một vật khác chuyển động đều từ B về A. Sau 50 giây hai vật gặp nhau. Tính vận tốc v_2 của vật thứ hai?

Câu 11: Trong các trường hợp lực xuất hiện sau đây, trường hợp nào là lực ma sát?

- A) Lực xuất hiện khi lốp xe trượt trên mặt đường.
- B) Lực xuất hiện khi lò xo bị nén hay bị dãn.
- C) Lực xuất hiện khi làm mòn đế giày.
- D) Lực xuất hiện giữa dây cuaroa với bánh xe truyền chuyển động.

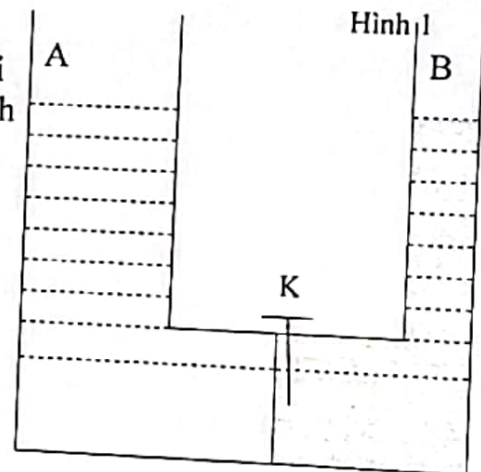
Câu 12: Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào ma sát là có hại?

- A) Ma sát giữa lốp xe ô tô với mặt đường khi xe bắt đầu khởi động.
- B) Ma sát giữa bàn tay với vật đang giữ trên tay.
- C) Ma sát giữa các chi tiết máy trượt trên nhau.
- D) Ma sát giữa bánh xe của máy mài với vật được mài.

Câu 13:

Hai bình A, B thông nhau. Bình A đựng dầu, bình B đựng nước tới cùng một độ cao (Hình 1). Hỏi sau khi mở khóa K, nước và dầu có chảy từ bình nọ sang bình kia không?

- A) Không, vì độ cao của cột chất lỏng ở hai bình bằng nhau.
- B) Dầu chảy sang nước vì lượng dầu nhiều hơn.
- C) Dầu chảy sang nước vì dầu nhẹ hơn.
- D) Nước chảy sang dầu vì áp suất cột nước lớn hơn áp suất cột dầu do trọng lượng riêng của nước lớn hơn của dầu.



Câu 14: Một xe tăng có trọng lượng 900000N. Tính áp suất p của xe tăng lên mặt đường nằm ngang? Biết rằng diện tích tiếp xúc của các bản xích với đất là $1,5m^2$.

Câu 15: Một thùng cao 1,3m đựng đầy nước. Tính áp suất p của nước lên đáy thùng? Biết trọng lượng riêng của nước là $10000N/m^3$.

Câu 16: Khi vật nổi trên mặt chất lỏng thì lực đẩy Ác si mét được tính như thế nào?

- A) Bằng trọng lượng của phần vật chìm trong nước.
- B) Bằng trọng lượng của phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ.
- C) Bằng trọng lượng của vật nhúng chìm.
- D) Bằng trọng lượng riêng của chất lỏng nhân với thể tích của vật.

Câu 17: Lực đẩy Ác si mét phụ thuộc vào những yếu tố nào?

Câu 18: Càng lên cao thì áp suất khí quyển sẽ như thế nào?

Câu 19: Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào do áp suất khí quyển gây ra?

- A) Quả bóng bàn bị bẹp thả vào nước nóng sẽ phồng lên như cũ.
- B) Săm xe đạp bơm căng để ngoài nắng có thể bị nổ.
- C) Dùng một ống nhựa nhỏ có thể hút nước từ cốc nước vào miệng.
- D) Thổi hơi vào quả bóng bay, quả bóng bay sẽ phồng lên.

Câu 20: Trong các cách sau, cách nào tăng được áp suất nhiều nhất

- A. Tăng áp lực, giảm diện tích bị ép
- B. Tăng áp lực, tăng diện tích bị ép
- C. Giảm áp lực, giảm diện tích bị ép
- D. Giảm áp lực, tăng diện tích bị ép

Câu 21: Ba vật làm bằng ba chất khác nhau: Sắt, nhôm, sứ có hình dạng khác nhau nhưng thể tích bằng nhau. Khi nhúng ngập chúng vào trong nước, so sánh lực đẩy Ác si mét tác dụng vào ba vật đó?

- A. Lực đẩy Ác si mét tác dụng vào ba vật là bằng nhau.
- B. Lực đẩy Ác si mét tác dụng vào ba vật là khác nhau.
- C. Lực đẩy Ác si mét tác dụng vào vật bằng nhôm lớn nhất, thứ 2 là vật sắt, thứ 3 là vật sứ.
- D. Lực đẩy Ác si mét tác dụng vào vật bằng nhôm nhỏ nhất, vật sắt lớn nhất, vật sứ là thứ hai.

Câu 22: Viết công thức tính lực đẩy Ác-si-mét, giải thích các đại lượng trong công thức, đơn vị từng đại lượng trong công thức.

Câu 23: Lực đẩy Ác-si-mét tác dụng lên một vật nhúng trong chất lỏng bằng:

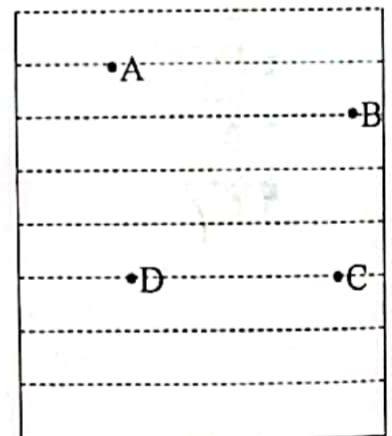
- A. Trọng lượng của vật.
- B. Trọng lượng của chất lỏng.
- C. Trọng lượng phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ.
- D. Trọng lượng của phần vật nằm dưới mặt chất lỏng.

Câu 24: Một thỏi nhôm và một thỏi sắt có thể tích bằng nhau cùng được nhúng chìm trong nước. So sánh lực đẩy Ácsimet tác dụng lên hai thỏi đó? Vì sao?

Câu 25: Thể tích của một miếng sắt là 5dm^3 . Lực đẩy tác dụng lên miếng sắt khi nhúng chìm trong nước sẽ là bao nhiêu?

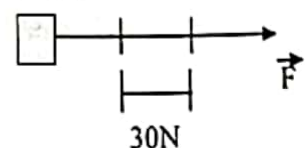
Câu 26: Hãy so sánh áp suất tại bốn điểm A, B, C, D trong một bình đựng chất lỏng như Hình 2.

Câu 27: Một vật nhúng trong chất lỏng. Hãy xác định phương, chiều của lực đẩy Ácsimet, trọng lực tác dụng lên vật.



Hình 2

Câu 28. Lực F kéo vật ở hình 3 có độ lớn, phương, chiều như thế nào?



Hình 3

Câu 29: Một vật có trọng lượng riêng là 20000 N/m^3 . Treo vật vào một lực kế rồi nhúng vật ngập trong nước thì lực kế chỉ 60N . Hỏi nếu treo vật ở ngoài không khí thì lực kế chỉ bao nhiêu? Cho biết trọng lượng riêng của nước là 10000 N/m^3 .

- A. Lực kế chỉ 50N .
- B. Lực kế chỉ 55N .
- C. Lực kế chỉ 60N .
- D. Lực kế chỉ 65N .

Câu 30: Vì sao càng lên cao áp suất khí quyển càng giảm?

- A. Chỉ vì bề dày của khí quyển tính từ điểm đo áp suất càng giảm.
- B. Chỉ vì mật độ khí quyển càng giảm.
- C. Chỉ vì lực hút của Trái Đất lên các phân tử không khí càng giảm.
- D. Chỉ vì càng lên cao thì không khí càng trong lành hơn.

Câu 31: Tại sao nắp ấm pha trà thường có một lỗ hở nhỏ?

- A. Vì có lỗ hở nhỏ trên nắp nên khí trong ấm thông với khí quyển, áp suất khí trong ấm cộng với áp suất nước trong ấm lớn hơn áp suất khí quyển, bởi vậy làm nước chảy từ trong ấm ra dễ dàng hơn.
- B. Vì có lỗ hở nhỏ trên nắp nên khí trong ấm thông với khí quyển, áp suất khí trong ấm cộng với áp suất nước trong ấm nhỏ hơn áp suất khí quyển, bởi vậy làm nước chảy từ trong ấm ra dễ dàng hơn.
- C. Vì có lỗ hở nhỏ trên nắp nên khí trong ấm thông với khí quyển, nên khí thoát ra ngoài dễ dàng, bởi vậy làm nước chảy từ trong ấm ra dễ dàng hơn.
- D. Vì có lỗ hở nhỏ trên nắp thì ấm sẽ đẹp hơn, lúc đó áp suất khí trong ấm cộng với áp suất nước trong ấm bằng áp suất khí quyển, bởi vậy làm nước chảy từ trong ấm ra dễ dàng hơn.

Câu 32: Một vật được móc vào lực kế để đo lực theo phương thẳng đứng. Khi vật ở trong không khí, lực kế chỉ $4,9 \text{ N}$. Khi vật chìm trong nước, lực kế chỉ $3,6\text{N}$. Biết trọng lượng riêng của nước là 10^4 N/m^3 . Bỏ qua lực đẩy Acsimet của không khí. Thể tích của vật nặng là:

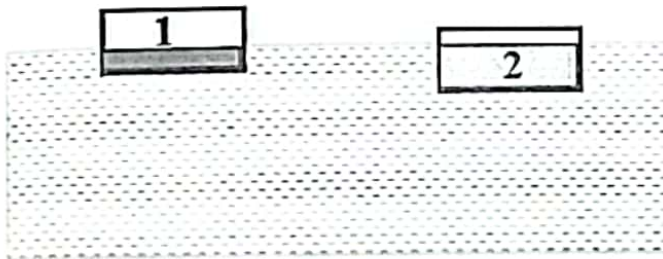
- A. 480 cm^3
- B. 360 cm^3
- C. 130 cm^3
- D. 30 cm^3

Câu 33: Một vật có trọng lượng riêng là 26000 N/m^3 . Treo vật vào một lực kế rồi nhúng vật ngập trong nước thì lực kế chỉ 160N . Hỏi nếu treo vật ở ngoài không khí thì lực kế chỉ bao nhiêu? Cho biết trọng lượng riêng của nước là 10000 N/m^3 .

- A. Lực kế chỉ $243,75\text{N}$
- B. Lực kế chỉ $246,75\text{N}$
- C. Lực kế chỉ $245,5\text{N}$
- D. Lực kế chỉ 260 N

Câu 34:

Hình 12.2 vẽ hai vật giống nhau về hình dạng và kích thước nổi trên nước. Một làm bằng li-e (khối lượng riêng 200 kg/m^3) và một làm bằng gỗ khô (khối lượng riêng 600 kg/m^3). Vật nào là li-e? Vật nào là gỗ khô?



Hình 12.2

Câu 35: Biết trọng lượng riêng $d_{Ag} = 105000 \text{ N/m}^3$ còn trọng lượng riêng của thủy ngân $d_{Hg} = 136000 \text{ N/m}^3$. Nếu thả một chiếc nhẫn đặc bằng bạc (Ag) vào thủy ngân (Hg) thì chiếc nhẫn sẽ thế nào? Vì sao?

- A. nhẫn chìm vì $d_{Ag} > d_{Hg}$
- B. nhẫn nổi vì $d_{Ag} < d_{Hg}$
- C. nhẫn chìm vì $d_{Ag} < d_{Hg}$
- D. nhẫn nổi vì $d_{Ag} > d_{Hg}$.

Câu 36: Dùng tay ấn một quả cầu rỗng bằng kim loại xuống đáy một bình đựng nước. Khi bỏ tay ra, quả cầu từ từ nổi lên và nổi một phần trên mặt nước. Hiện tượng trên xảy ra vì.

- A. trọng lượng riêng của chất làm quả cầu nhỏ hơn trọng lượng riêng của nước.
- B. lực đẩy Ác – si – mét luôn bằng trọng lượng của quả cầu.
- C. lực đẩy Ác – si – mét mới đầu lớn hơn trọng lượng quả cầu, sau đó giảm dần tới bằng trọng lượng của quả cầu.
- D. lực đẩy Ác – si – mét mới đầu lớn hơn trọng lượng quả cầu, sau đó giảm dần tới nhỏ hơn trọng lượng của quả cầu.

Câu 37: Một phao bơi có thể tích 25 dm^3 và khối lượng 5 kg . Biết trọng lượng riêng của nước là 10000 N/m^3 . Hỏi lực nâng F tác dụng vào phao khi chìm phao trong nước?

Câu 38: Hàng năm có rất nhiều du khách thăm Biển Chết (nằm giữa I-xra-ren và Gioóc-đa-ni). Biển mang tên này, vì nước ở đây rất mặn, khiến các sinh vật biển không thể sinh sống được.

Người ta đến thăm Biển Chết không phải chỉ vì phong cảnh mà còn vì một điều kì lạ là mọi người đều có thể nổi trên mặt biển dù không biết bơi.

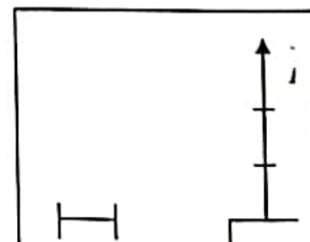
Em hãy giải thích tại sao?

Câu 39: Một áp lực 500 N gây áp suất 2000 N/m^2 lên diện tích bị ép có độ lớn

- A. $0,25 \text{ m}^2$ B. $0,25 \text{ cm}^2$ C. $0,25 \text{ dm}^2$ D. 25 m^2

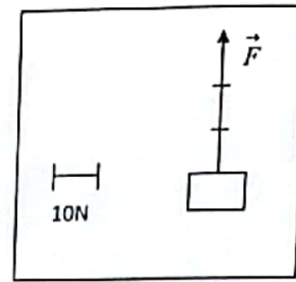
Câu 40: Cho hình vẽ bên. Độ lớn của lực $\vec{F}$ là:

- A. 10 N



- B. 20N
C. 30N
D. 40N

Câu 41: Cho hình vẽ bên. Phương của lực $\vec{F}$ là:
A. Phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống dưới.
B. Phương nằm dọc, chiều từ trên xuống dưới.
C. Phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải.
D. Phương thẳng đứng, chiều từ dưới lên trên.



Câu 42: Công thức tính áp suất là:

- A. $p = \frac{F}{S}$ B. $p = \frac{S}{F}$ C. $f = \frac{p}{S}$ D. $p = \frac{v}{t}$

Câu 43: Công thức tính áp suất chất lỏng là:

- A. $d=p.h$ B. $p=d.h$ C. $h=d.p$ D. $p = \frac{F}{S}$

Câu 44: Hai lực bằng là gì?

Câu 45: Vật sẽ như thế nào khi chỉ chịu tác dụng của hai lực cân bằng:

- Khi vật đang đứng yên
- Khi vật đang chuyển động

Câu 46: Xe ô tô đang chuyển động đột ngột dừng lại. Hành khách trong xe bị thế nào?

- Câu 47:** Khi chỉ có một lực tác dụng lên vật thì vận tốc của vật sẽ như thế nào?
A) Vận tốc không thay đổi.
B) Vận tốc tăng dần.
C) Vận tốc giảm dần.
D) Có thể tăng dần và cũng có thể giảm dần.

.....

MÔN SINH HỌC

Chương I. Khái quát cơ thể người

1. Cơ thể người chia làm mấy phần? Đó là những phần nào? Nêu các cơ quan trong khoang ngực, bụng. Khi cơ thể vận động mạnh có những hệ cơ quan nào tăng cường hoạt động?
2. Tế bào gồm những thành phần chính nào? Thành phần nào là quan trọng nhất vì sao? Tại sao nói tế bào là đơn vị cấu trúc của cơ thể người?
3. Nêu các loại mô, kể tên một số loại mô.
4. Phản xạ là gì? Lấy ví dụ về phản xạ.

Chương II. Vận động

1. Bộ xương người được chia làm mấy phần? Các thành phần chính của bộ xương. Phân biệt khớp động, bán động, bất động.
2. Tính chất của cơ? Nguyên nhân của sự mỏi cơ, hạn chế sự mỏi cơ cần làm gì? Sự co cơ có ý nghĩa gì?
3. Xương to ra và dài ra do đâu? Vì sao xương trẻ em khi gãy lại mau liền?
4. Để xương phát triển cân đối cần làm gì?
5. Thao tác cần thực hiện khi gặp người bị gãy xương?

Chương III. Tuần hoàn

1. Thành phần cấu tạo của máu. Vai trò của huyết tương và hồng cầu? Vai trò các loại mạch trong cơ thể?
2. Kháng nguyên, kháng thể là gì? Lấy ví dụ. Nguyên tắc hoạt động của kháng nguyên và kháng thể?
3. Các hoạt động chủ yếu của bạch cầu? Miễn dịch là gì? Miễn dịch tự nhiên và miễn dịch nhân tạo?
4. Có những loại nhóm máu nào, vẽ sơ đồ truyền máu. Nguyên tắc cần tuân thủ khi truyền máu?
5. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn lớn và nhỏ? Đặc tính của huyết sắc tố Hb

Chương IV: Hô hấp

1. Hô hấp gồm những quá trình nào?
2. Các khí trao đổi trong tế bào và phổi theo cơ chế nào? Mô tả sự khuếch tán của ôxi và CO_2 trong quá trình trao đổi khí ở tế bào, phổi? Ý nghĩa của sự trao đổi khí ở phổi?
3. Nhịp hô hấp là gì? Thế nào là một cử động hô hấp?
4. Hoạt động của cơ liên sườn ngoài và cơ hoành khi hít vào và thở ra?
5. Trình bày các bước thực hiện quá trình hô hấp nhân tạo?

Chương V: Tiêu hóa

1. Các cơ quan tiêu hóa và vai trò của các cơ quan tiêu hóa?
2. Enzyme có vai trò gì trong quá trình tiêu hóa thức ăn?
3. Cấu tạo của dạ dày? Cơ chế đóng mở môn vị?
4. Quá trình tiêu hoá hóa học ở khoang miệng, dạ dày, ruột non?

.....

MÔN HÓA HỌC

I. LÝ THUYẾT:

- Bài chất, nguyên tử, nguyên tố hóa học, đơn chất hợp chất và phân tử
- công thức hóa học và hóa trị
- Định luật bảo toàn khối lượng, sự trao đổi chất, chuyển đổi giữa khối lượng- thể tích- lượng chất, tỉ khối của chất khí

II. TRẮC NGHIỆM

Hãy chọn đáp án đúng cho các câu hỏi dưới đây

Câu 1 : Nguyên tử N có hoá trị IV trong phân tử chất nào sau đây:

- A. NO_2 B. NO
C. N_2O_5 D. N_2O_3

Câu 2 : Số mol nguyên tử hidro có trong 36g nước là

- A. 4mol B. 1,5mol C. 1mol D. 2mol

Câu 3 : Hiện tượng nào là hiện tượng hoá học trong các hiện tượng thiên nhiên sau đây :

- A. Sáng sớm, khi mặt trời mọc sương mù tan dần
B. Hơi nước trong các đám mây ngưng tụ và rơi xuống tạo ra mưa
C. Khi mưa giông thường có sấm sét
D. Nạn cháy rừng tạo khói đen dày đặc gây ô nhiễm môi trường

Câu 4 : Hai chất khí có thể tích bằng nhau(đo cùng nhiệt độ và áp suất) thì:

- A. Khối lượng của 2 khí bằng nhau B. Số mol và phân tử 2 khí bằng nhau
C. Số phân tử của 2 khí bằng nhau D. Số mol của 2 khí bằng nhau

Câu 5 : 0,25 mol vôi sống CaO có khối lượng

- A. 14g B. 10g C. 5g D. 28g

Câu 6 : 6,4g khí sunfuro SO_2 qui thành số mol phân tử là:

- A. 0,01 mol B. 0,5 mol
C. 0,1 mol D. 0,2 mol

Câu 7 : 1 mol nước chứa số nguyên tử là:

- A. $9 \cdot 10^{23}$ B. $6 \cdot 10^{23}$ C. $12 \cdot 10^{23}$ D. $18 \cdot 10^{23}$

Câu 8 : Chọn câu phát biểu đúng về cấu tạo của hạt nhân trong các phát biểu sau: *Hạt nhân nguyên tử cấu tạo bởi:*

- A. Notron và electron
B. Proton và electron
C. Proton và notron
D. Proton, notron và electron

Câu 9 : Trong số quá trình và sự việc dưới đây, đâu là hiện tượng vật lí:

1. Hoà tan muối ăn vào nước ta được dung dịch muối ăn.
2. Về mùa hè thức ăn thường bị thiu
3. Cồn để trong lọ không kín bị bay hơi
4. Nước bị đóng băng hai cực Trái đất
5. Cho vôi sống CaO hoà tan vào nước

- A. 1, 2, 3, 4 B. 2, 3, 4
C. 1, 3, 4 D. 1, 4, 5

Câu 10 Nguyên tử S có hoá trị VI trong phân tử : chất nào sau đây:

- A. SO_2 B. H_2S C. CaS D. SO_3

Câu 11 Khối lượng hỗn hợp khí ở đktc gồm 11,2 lít H_2 và 5,6 lít O_2 là:

:

A. 8g

B. 12g

C. 9g

D. 10g

Câu 12 4 mol nguyên tử Canxi có khối lượng là:

A. 120g

B. 160g

C. 200g

D. 80g

Câu 13 Đốt photpho(P) trong khí oxi(O_2) thu được diphosphopentaoxit (P_2O_5). Phương trình : phản ứng nào sau đây đã viết đúng :

A. $2P + 5O_2 \rightarrow P_2O_5$ B. $2P + 5O_2 \rightarrow 2P_2O_5$ C. $4P + 5O_2 \rightarrow 2P_2O_5$ D. $2P + O_2 \rightarrow P_2O_5$

Câu 14 Hợp chất là những chất được tạo nên từ bao nhiêu nguyên tố hoá học:

A. Chỉ từ 2 nguyên tố

B. Từ 2 nguyên tố trở lên

C. Chỉ có 1 nguyên tố

D. Chỉ từ 3 nguyên tố

Câu 15 Phải lấy bao nhiêu lít khí CO_2 ở đktc để có $3 \cdot 10^{23}$ phân tử CO_2

A. 11,2 lít

B. 33,6 lít

C. 16,8 lít

D. 22,4 lít

Câu 16 Khí nào nhẹ nhất trong tất cả các khí:

A. Khí Hidro (H_2)

B. Khí cacbon oxit(CO)

C. Khí Mêtan(CH_4)

D. Khí Heli(He)

Câu 17 Trong tự nhiên, các nguyên tố hoá học có thể tồn tại ở trạng thái nào:

A. Lỏng

B. Khí

C. Rắn

D. Cả 3 trạng thái trên

Câu 18 Phân tử khối là khối lượng của phân tử tính bằng đơn vị nào:

:

A. Đơn vị cacbon

B. Gam hoặc kilogam

C. Kilogam

D. Gam

Câu 19 Các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào có sự biến đổi hoá học:

1. Sắt được cắt nhỏ từng đoạn và tán thành đinh

2. Vành xe đạp bằng sắt bị phủ một lớp gỉ là chất màu nâu đỏ

3. Rượu để lâu trong không khí thường bị chua

4. Đèn tín hiệu chuyển từ màu xanh sang màu đỏ

5. Dây tóc trong bóng đèn điện nóng và sáng lên khi dòng điện đi qua

A. 1, 2, 3, 4

B. 1, 2, 4, 5

C. 1,3,4, 5

D. 2, 3

Câu 20 Cho 112g Fe tác dụng hết với dung dịch axit clohidric HCl tạo ra 254g muối sắt (II) : clorua FeCl_2 và 4 g khí hidro H_2 .

Khối lượng axit HCl đã tham gia phản ứng là:

- A. 78g B. 156g C. 200g D. 146g

Câu 21: Thể tích mol của chất khí là thể tích chiếm bởi N..... của khí đó. Từ thích hợp là:

- A.nguyên tử B.số mol D.khối lượng D.phân tử

Câu 22: Chọn câu phát biểu **đúng** trong các câu sau:

A. Phản ứng hóa học là quá trình biến đổi từ chất này thành chất khác.

B. Trong phản ứng hóa học, có sự biến đổi từ nguyên tử này thành nguyên tử khác.

C. Trong phản ứng hóa học, liên kết giữa các phân tử tham gia phản ứng thay đổi.

D. Trong phản ứng hóa học, các nguyên tử bị phá vỡ.

Câu 23: Công thức chuyển đổi giữa lượng chất và khối lượng là:

- A. $m=n.M$. B. $M=n/m$. C. $M=n.m$. D. $M.m.n = 1$

Câu 24: Hòa tan muối ăn vào nước, được dung dịch trong suốt. Cô cạn dung dịch, những hạt muối ăn lại xuất hiện. Quá trình này được gọi là:

A. hiện tượng hòa tan.

B. hiện tượng hóa học

C. hiện tượng vật lí.

D. hiện tượng bay hơi

Câu 25: Trong 1 mol O_2 có bao nhiêu phân tử oxi

A. 6.10^{23}

B. 12.10^{23}

C. 6.10^{22}

D. 18.10^{23}

Câu 26: Đốt cháy quặng pirit sắt(FeS_2) thu được sắt (III) oxit Fe_2O_3 và khí sunfuaro SO_2 . Phương trình phản ứng nào sau đây đã viết **đúng**?

A. $4\text{FeS}_2 + 11 \text{O}_2 \rightarrow 2\text{Fe}_2\text{O}_3 + 8\text{SO}_2$

C. $4\text{FeS}_2 + 11 \text{O}_2 \rightarrow \text{Fe}_2\text{O}_3 + 8\text{SO}_2$

B. $2\text{FeS}_2 + \text{O}_2 \rightarrow \text{Fe}_2\text{O}_3 + \text{SO}_2$

D. $\text{FeS}_2 + \text{O}_2 \rightarrow \text{Fe}_2\text{O}_3 + 2\text{SO}_2$

Câu 27: Công thức tính thể tích chất khí (ở đktc):

A. $V = \frac{n}{22,2}$

B. $V = n.24$

C. $V = n.M$

D. $V = n.22,4$

Câu 28: Phát biểu nào sau đây là **đúng**?

A. Thủy tinh nóng chảy thổi thành bình cầu là hiện tượng hóa học

B. Công thức hóa học của Fe(III) và O(II) là Fe_3O_2

C. Ở điều kiện tiêu chuẩn, 1 mol chất khí có thể tích là 22,4 lít

D. Nguyên tử cùng loại có cùng số proton và số notron trong hạt nhân

Câu 29: 11 gam CO_2 có thể tích là:

A. 6,5 lít

B. 44 lít

C. 56,6 lít

D. 5,6 lít

Câu 30: Khối lượng của 0,5 mol CO_2 là:

A. 22g

B. 28g

C. 11,2g

D. 44g

MÔN CÔNG NGHỆ 8

Câu 1: Gia công cơ khí tạo ra chi tiết có:

- A. Hình dáng xác định
- B. Kích thước xác định
- C. Tính chất phù hợp với yêu cầu kĩ thuật
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 2: Sản phẩm cơ khí gồm:

- A. Máy vận chuyển
- B. Máy thực phẩm
- C. Máy khai thác
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 3: Chọn phát biểu sai: Sản phẩm cơ khí gồm:

- A. Máy gia công
- B. Máy điện
- C. Máy nông nghiệp
- D. Cả 3 đáp án đều sai

Câu 4: Căn cứ vào cấu tạo và tính chất, gang được chia làm mấy loại?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 5: Căn cứ vào cấu tạo và tính chất, thép được chia làm mấy loại?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 6: Tính chất của kim loại màu là:

- A. Dễ kéo dài
- B. Dễ dát mỏng
- C. Chống mài mòn cao
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 7: Công dụng của thước cặp là:

- A. Đo đường kính trong
- B. Đo đường kính ngoài
- C. Đo chiều sâu lỗ
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 8: Có mấy loại thước đo góc thường dùng?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 9: Công dụng của cưa tay là:

- A. Cắt kim loại thành từng phần
- B. Cắt bỏ phần thừa
- C. Cắt rãnh
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 10: Cấu tạo của cưa tay gồm mấy bộ phận?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 11: Muốn có sản phẩm dũa và khoan đảm bảo yêu cầu, cần:

- A. Nắm vững tư thế
- B. Nắm vững thao tác kĩ thuật cơ bản
- C. Nắm vững an toàn khi dũa và khoan
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 12: Quy định nào sau đây sai khi nói về an toàn khoan?

- A. Không dùng mũi khoan cùn, không khoan khi mũi khoan và vật khoan chưa được kẹp chặt
- B. Không để vật khoan thẳng góc mũi khoan
- C. Không dùng găng tay khi khoan
- D. Không cúi gần mũi khoan

Câu 13: Cách chọn mũi khoan:

- A. Có đường kính bằng đường kính lỗ cần khoan
- B. Có đường kính lớn hơn đường kính lỗ cần khoan
- C. Có đường kính nhỏ hơn đường kính lỗ cần khoan

D. Đáp án khác

Câu 14: Theo công dụng chi tiết máy được chia làm mấy loại?

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 15: Các chi tiết thường được ghép với nhau theo mấy kiểu?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 16: Phát biểu nào sau đây sai khi nói về mối ghép động?

- A. Các chi tiết có thể xoay
- B. Các chi tiết có thể trượt
- C. Các chi tiết không chuyển động tương đối với nhau
- D. Các chi tiết có thể ăn khớp với nhau

Câu 17: Đặc điểm mối ghép bằng đinh tán là:

- A. Vật liệu tấm ghép không hàn được hoặc khó hàn
- B. Mối ghép phải chịu nhiệt độ cao
- C. Mối ghép phải chịu lực lớn và chấn động mạnh
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 18: Ứng dụng mối ghép bằng đinh tán:

- A. Ứng dụng trong kết cấu cầu
- B. Ứng dụng trong giàn cần trục
- C. Ứng dụng trong các dụng cụ sinh hoạt gia đình
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 19: Có mấy loại mối ghép bằng ren?

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 20: Cấu tạo mối ghép bu lông gồm mấy phần?

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

Câu 21: Ứng dụng khớp quay trong:

- A. Bàn lề cửa
- B. Xe đạp
- C. Quạt điện
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về khớp quay?

- A. Mặt tiếp xúc thường là mặt trụ tròn
- B. Chi tiết có mặt trụ trong là ổ trục
- C. Chi tiết có mặt trụ ngoài là trục
- D. Cả 3 đáp án đều đúng

Câu 23: Trong khớp quay:

- A. Mỗi chi tiết chỉ có thể quay quanh một trục cố định
- B. Mỗi chi tiết có thể quay quanh nhiều trục cố định
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 24: Cấu tạo bộ truyền động đai có mấy bộ phận?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 25: Dây đai được làm bằng:

- A. Da thuộc
- B. Vải dệt nhiều lớp
- C. Vải dính với cao su
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 26: Bộ truyền động đai được ứng dụng trong:

- A. Máy khâu B. Máy khoan C. Máy tiện D. Cả 3 đáp án trên
- Câu 27:** Từ một dạng chuyển động ban đầu, muốn biến thành các dạng chuyển động khác cần có mấy cơ cấu biến đổi chuyển động?
- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4
- Câu 28:** Cơ cấu tay quay – con trượt thuộc cơ cấu:
- A. Biến chuyển động quay thành chuyển động tịnh tiến
 B. Biến chuyển động tịnh tiến thành chuyển động quay
 C. Biến chuyển động quay thành chuyển động lắc
 D. Biến chuyển động lắc thành chuyển động quay
- Câu 29:** Thép khi tiếp xúc với muối ăn:
- A. Không bị ăn mòn B. Dễ bị ăn mòn
 C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác
- Câu 30:** Mỗi vật liệu có:
- A. Một tính chất B. Hai tính chất
 C. Ba tính chất D. Nhiều tính chất khác nhau
- Câu 31:** Vật liệu kim loại được dùng để chế tạo:
- A. Máy móc B. Dụng cụ gia đình
 C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác
- Câu 32:** Gang có tỉ lệ cacbon:
- A. $\geq 2,14\%$ B. $> 2,14\%$ C. $< 2,14\%$ D. $\leq 2,14\%$
- Câu 33:** Loại thép cacbon mà chứa nhiều tạp chất được dùng trong:
- A. Xây dựng cầu đường B. Kết cấu cầu đường
 C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác
- Câu 34:** Kim loại màu thường được sử dụng dưới dạng:
- A. Kim loại B. Phi kim C. Hợp kim D. Đáp án khác
- Câu 35:** Vật liệu phi kim được sử dụng:
- A. Ít B. Ngày càng rộng rãi C. Hạn chế dần D. Đáp án khác
- Câu 36:** Chất dẻo được chia làm mấy loại?
- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4
- Câu 37:** Cao su có loại?
- A. Cao su tự nhiên B. Cao su nhân tạo
 C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác
- Câu 38:** Tính chất vật lí của vật liệu thể hiện qua:
- A. Nhiệt độ nóng chảy B. Tính dẫn điện
 C. Tính dẫn nhiệt D. Cả 3 đáp án trên
- Câu 39:** Vật liệu kim loại được sử dụng nhiều trong:
- A. Kỹ thuật B. Đời sống
 C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác
- Câu 40:** Vật liệu phi kim có khả năng:

- A. Dẫn nhiệt kém B. Dẫn điện kém
C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác

Câu 41: Thước đo chiều dài có mấy loại?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 42: Công dụng của thước lá:

- A. Đo độ dài chi tiết B. Xác định kích thước sản phẩm
C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác

Câu 43: Dụng cụ tháo lắp có:

- A. Mỏ lết B. Cờ lê C. Tua vít D. Cả 3 đáp án trên

Câu 44: Yêu cầu của người đứng cửa là:

- A. Đứng thẳng B. Thoải mái
C. Khối lượng cơ thể phân đều lên hai chân D. Cả 3 đáp án trên

Câu 45: Khi bắt đầu đục, để lưỡi đục cách mặt trên vật:

- A. 0,5 mm B. 1 mm C. 0,5 – 1 mm D. Đáp án khác

Câu 46: Muốn sản phẩm đục đảm bảo yêu cầu, cần:

- A. Nắm vững tư thế B. Nắm vững thao tác, kỹ thuật cơ bản
C. Đảm bảo an toàn khi đục D. Cả 3 đáp án trên

Câu 47: Khi đưa phải thực hiện mấy chuyển động?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 48: Để đảm bảo an toàn khi đưa, yêu cầu:

- A. Bàn ngùi chắc chắn, vật đưa được kẹp chặt
B. Tránh dùng đưa không có cán hoặc vỡ cán
C. Không thổi phoi
D. Cả 3 đáp án trên

Câu 49: Có mấy loại mũi khoan?

- A. 1 B. 2 C. Nhiều D. Đáp án khác

Câu 50: Trong chương trình Công nghệ 8, em đã học mấy loại máy khoan?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 51: Khoan là phương pháp gia công phổ biến trong:

- A. Sửa chữa B. Chế tạo sản phẩm cơ khí
C. Cả 3 đáp án trên D. Đáp án khác

Câu 52: Máy hay sản phẩm cơ khí thường chế tạo từ:

- A. Một chi tiết B. Hai chi tiết
C. Nhiều chi tiết lắp ghép với nhau D. Đáp án khác

Câu 53: Chi tiết máy là phần tử:

- A. Có cấu tạo hoàn chỉnh B. Thực hiện một nhiệm vụ nhất định trong máy
C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác

Câu 54: Ngày nay, hầu hết các chi tiết máy được tiêu chuẩn hóa nhằm:

- A. Đảm bảo tính đồng nhất B. Đảm bảo khả năng lắp lẫn cho nhau

C. Thuận lợi cho việc sử dụng và chế tạo hàng loạt

Câu 55: Hãy cho biết có loại mối ghép nào?

A. Mối ghép cố định

B. Mối ghép động

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

Câu 56: Ở mối ghép bằng đinh tán, đinh tán được làm từ:

A. Nhôm

B. Thép cacbon thấp

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

Câu 57: Khi hàn, người ta dính kết các chi tiết với nhau bằng cách:

A. Làm nóng chảy cục bộ kim loại tại chỗ tiếp xúc

B. Dùng vật liệu nóng chảy khác như thiếc hàn

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

Câu 58: Hàn mềm là:

A. Kim loại ở chỗ tiếp xúc được nung tới trạng thái chảy

B. Kim loại ở chỗ tiếp xúc được nung tới trạng thái dẻo

C. Chi tiết được hàn ở thể rắn

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 59: Hàn nóng chảy bằng cách:

A. Dùng thiếc hàn nung nóng chảy để kết dính kim loại

B. Dùng ngọn lửa khí cháy

C. Dùng ngọn lửa hồ quang

D. Đáp án B và C đều đúng

Câu 60: Đối với chi tiết cần tháo lắp, ta dùng:

A. Mối ghép bulong

B. Mối ghép vít cấy

C. Mối ghép đinh vít

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 61: Đặc điểm mối ghép bằng chốt:

A. Cấu tạo đơn giản

B. Dễ tháo lắp

C. Chịu lực kém

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 62: Mối ghép mà các chi tiết có sự chuyển động tương đối với nhau gọi là:

A. Mối ghép động

B. Khớp động

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

Câu 63: Mọi điểm trên vật tịnh tiến có chuyển động giống hệt nhau về:

A. Quỹ đạo chuyển động

B. Vận tốc

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

Câu 64: Ứng dụng của khớp tịnh tiến:

A. Dùng trong cơ cấu biến chuyển động tịnh tiến thành chuyển động quay

B. Dùng trong cơ cấu biến chuyển động quay thành chuyển động tịnh tiến

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

Câu 65: Từ thế kỉ XVIII, loài người đã biết sử dụng điện để:

- A. Sản xuất
- B. Phục vụ đời sống
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 66: Ngoài các nhà máy điện như thủy điện, nhiệt điện, điện nguyên tử, còn có:

- A. Trạm phát điện dùng năng lượng mặt trời
- B. Trạm phát điện dùng năng lượng gió
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 67: Để đưa điện từ nhà máy đến các khu dân cư, lớp học, người ta dùng đường dây:

- A. 220V
- B. 380V
- C. 220V – 380V
- D. Đáp án khác

Câu 68: Tai nạn do điện gây ra như:

- A. Hòa loạn
- B. Làm bị thương
- C. Chết người
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 69: Nhà máy điện hòa bình là:

- A. Nhà máy nhiệt điện
- B. Nhà máy thủy điện
- C. Nhà máy điện nguyên tử
- D. Đáp án khác

Câu 70: Đường dây truyền tải điện 500kV, 220kV thuộc:

- A. Đường dây cao áp
- B. Đường dây hạ áp
- C. Đường dây trung áp
- D. Đáp án khác

Câu 71: Có mấy biện pháp an toàn điện khi sử dụng điện mà em đã học?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 72: Trước khi sửa chữa điện, người ta phải cắt nguồn điện bằng cách:

- A. Rút phích cắm điện
- B. Rút nắp cầu chì
- C. Cắt cầu dao
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 73: Các biện pháp an toàn điện khi sửa chữa điện là:

- A. Trước khi sửa chữa phải cắt nguồn điện
- B. Sử dụng đúng các dụng cụ bảo vệ an toàn điện cho mỗi công việc trong khi sửa chữa
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 74: Cấu tạo bộ truyền động bánh răng có:

- A. Bánh dẫn
- B. Bánh bị dẫn
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 75: Cấu tạo bộ truyền động xích có:

- A. Đĩa dẫn
- B. Đĩa bị dẫn
- C. Xích
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 76: Muốn truyền chuyển động giữa các trục cách xa nhau, có thể dùng:

- A. Bộ truyền động xích
- B. Nhiều cặp bánh răng kế tiếp nhau
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 77: Ở truyền động ăn khớp ta thấy: bánh răng có số răng ít hơn sẽ quay:

- A. Nhanh hơn
- B. Chậm hơn
- C. Như nhau
- D. Đáp án khác

Câu 78: Ở truyền động ăn khớp ta thấy: đĩa xích có số răng nhiều hơn sẽ quay:
A. Nhanh hơn B. Chậm hơn C. Như nhau D. Đáp án khác

Câu 79: Bộ truyền động bánh răng dùng để truyền chuyển động quay giữa các trục:
A. Song song B. Vuông góc C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác

Câu 80: Bộ truyền động bánh răng được dùng trong:

A. Đồng hồ B. Hộp số xe máy
C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

.....

Ghi chú: Các con làm đề cương ôn tập theo sự hướng dẫn của các thầy cô. Sau đó các thầy cô chấm, chữa. Các con ôn tập kĩ các nội dung đã được ôn tập. Chúc các con làm bài kiểm tra cuối kì I thật tốt và sẵn sàng tâm thế bước vào học kì II năm học 2021 – 2022, chiến thắng mọi khó khăn do dịch bệnh Covid 19 gây ra.



Nguyễn Thị Bích Hồng

Tổ trưởng tổ KHTN

Nguyễn Thu Huyền